



BẢO CÁO KIỂM TRA CÁP TẢI

Dedicated to People Flow™ **KONE**

Công ty TNHH KONE Việt Nam
 Trụ sở chính: TP. Hà Nội, Chi Minh Tầng 8, Tòa nhà Centre Point, 108 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
 Điện thoại: +84 28 2097 8373 Fax: +84 28 3997 4904
 Văn phòng Đại diện tại Hà Nội Tầng 10, Tòa nhà Larvaster Luminaire, 1162 Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
 Điện thoại: +84 24 3974 9445
 (j) KONE Vietnam
 www.kone.vn

Ngày: 20/05/2016
 Tên dự án: Gold MARR
 Tên tầng: Tầng A - Tòa D5
 Người kiểm tra: Thiều Đình Hùng

I) Thông tin tổng quan

Thời gian bàn giao đưa vào sử dụng (Ngày/tháng/năm)	
Tốc độ thang (m/s)	3.0 m/s
Tải trọng (Kg)	1350 Kg
Loại máy kéo	Mx18
Số lượng sợi cáp	06
Đường kính cáp thiết kế (mm)	10 mm

II) Tiêu chí kiểm tra

Tiêu chí	Kết quả			
	Đạt	Không đạt ✓		
Kiểm tra dầu cáp	Có	Không ✓		
Kiểm tra cáp có ra mặt sắt tại vị trí Máy kéo, pulley cabin, pulley đối trọng				
Kiểm tra đường kính cáp tải (ghi lại kết quả đo)				
		Tầng trên	Tầng giữa	Tầng dưới
Sợi 1	9.98	10.00	9.96	
Sợi 2	9.95	9.98	9.97	
Sợi 3	9.97	9.97	9.92	
Sợi 4	9.95	9.98	9.95	
Sợi 5	10.04	9.97	9.96	
Sợi 6	9.98	9.96	9.96	
Kiểm tra bề mặt cáp tải có xuất hiện các vết nứt của tao cáp	Có ✓	Không		
Kiểm tra cáp tải có bị biến dạng, gập	Có	Không ✓		
Kiểm tra các dấu hiệu bất thường của lõi cáp	Có	Không ✓		

Rope nominal diameter (mm)	Rejection limit (mm)
4	3.85
6	5.6
8	7.5
10	9.3
13	12.1
16	14.9
19	17.7
22	20.5

III) Các phát hiện khác

Tầng A.G. đưa 1 sợi cáp nhỏ trong 1 tao cáp.
 Khi cáp tải cần về sảnh.
 Thông số đo lực căng cáp: Sợi 1, 2, 5, 5 KN, Sợi 2, 5, 10 KN.
 Sợi 3, 1, 6, 2 KN, Sợi 4, 0, 9, 5 KN, Sợi 5, 10, 00 KN, Sợi 6, 10, 00 KN.
 Để ngỏ
 Cần chỉnh lực căng cáp, không nên cần cần chỉnh lại.
 KONE khuyến cáo khách hàng dự thầu cần phải để lên kế hoạch thay thế sớm.
 Chữ ký nhân viên bảo trì

MARLIN
 Trần Bảo Châu

Thiều Đình Hùng

Chữ ký khách hàng
 Thành viên KOSA
 (VAT)
 Văn Thị Hồng Hạnh